ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 631/BC-UBND	*Cát Tiên, ngày 26 tháng 10 năm 2023*

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện rà soát, điều chỉnh phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện Cát Tiên

Theo Kế hoạch số 2406/KH-TCT ngày 29/9/2023 của Tổ công tác kiểm tra, rà soát việc thực hiện phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn tỉnh về việc thực hiện công tác kiểm tra, rà soát việc thực hiện phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn tỉnh.

UBND huyện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện rà soát, điều chỉnh phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện Cát Tiên, cụ thể như sau:

I. Kết quả rà soát đề nghị điều chỉnh phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng

Theo Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 17/5/2023 của UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện Cát Tiên, như sau:

Bảng chu chuyển trên địa bàn huyện/thành phố:

Đơn vị tính diện tích: ha.

TT	Loại rừng	Hiện trạng QĐ 503	Kết quả điều chỉnh				
			Quy hoạch lâm nghiệp				*Ngoài LN*
			Cộng	RĐD	PHMT	RSX	
I	***QH lâm nghiệp***						
1	Rừng đặc dụng	21.836,5	21.837,22	21.837,22	0	0	0
2	P.hộ môi trường	0		0	0	0	0
3	Rừng sản xuất	5.417,9	4.673,0	0	0	4.673,0	744,9
II	***Ngoài LN***						
	Tổng cộng	**27.254,4**		21.837,22		4.673,0	744,9

II. Đánh giá kết quả thực hiện rà soát, điều chỉnh phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện

1. Đối với diện tích đưa vào ranh giới các loại rừng

Tổng diện tích đưa vào ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện 38,94 ha, qua đánh giá của các thành viên tổ giúp việc gồm Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Hạt Kiểm lâm huyện được

thành lập theo Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của UBND tỉnh (Tổ giúp việc) toàn bộ diện tích đưa vào ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện là phù hợp. Các diện tích đưa vào quy hoạch phù hợp với các tiêu chí theo Văn bản số 8535/UBND – LN ngày ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chỉ đạo một số nội dung liên quan đến rà soát quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Diện tích còn rừng tự nhiên: 30,49 ha.

- Diện tích đưa lại theo kết luận của Thanh tra tỉnh: 8,45 ha, trong đó:

+ Diện tích quyết định 2016 đưa ra không phù hợp: 6,57 ha.

+ Diện tích giao đất theo dự án bảo vệ rừng và phát triển nông thôn: 1,88 ha.

2. Đối với diện tích đưa ra ngoài ranh giới các loại rừng

Tổng diện tích đưa ra ngoài ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện 766,71 ha, qua đánh giá của tổ giúp việc toàn bộ diện tích đưa ra ngoài ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện là phù hợp. Các diện tích đưa ra ngoài quy hoạch phù hợp với các tiêu chí theo Văn bản số 8535/UBND – LN ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chỉ đạo một số nội dung liên quan đến rà soát quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Diện tích canh tác sản xuất nông nghiệp (SXNN) ổn định từ trước năm 2019 không có tranh chấp là 762,5 ha, trong đó:

+ Diện tích SXNN thuộc diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cát Tiên quản lý: 384,00 ha.

+ Diện tích giao đất theo Nghị định số 163/1999/NĐ-CP (Giao theo dự án bảo vệ rừng và phát triển nông thôn): 375,80 ha.

+ Diện tích ngoài ranh giao đất theo dự án BVR và PTNT: 2,7 ha.

- Diện tích đất công (nghĩa trang thôn 4, xã Quảng Ngãi): 0,17 ha.

- Diện tích khắc phục theo kết luận số 22/KL-TTr ngày 21/3/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh: 4,04 ha.

III. Tồn tại, hạn chế

Qua rà soát trên địa bàn huyện có 3,71 ha diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp chồng lấn vào ranh giới các loại rừng (rừng sản xuất) thuộc các tiểu khu 529, 516B xã Tiên Hoàng.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Đưa ra ngoài ranh giới các loại rừng 3,71 ha diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp chồng lấn vào ranh giới các loại rừng tại tiểu khu 529, 516B xã Tiên Hoàng.

- Đưa ra ngoài ranh giới các loại rừng đối với các nội dung đăng ký chuyển mục đích sử dụng rừng tại Báo cáo số 583/BC-UBND ngày 28/9/2023 của UBND huyện báo cáo đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn huyện Cát Tiên.

(Kèm theo Báo cáo số 583/BC-UBND ngày 28/9/2023 của UBND huyện)

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện rà soát, điều chỉnh phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng trên địa bàn huyện Cát Tiên./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp & PTNT (báo cáo);
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- CVP, PCVP, CV;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HKL.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Văn

PHỤ LỤC I

BIỂU TỔNG HỢP DIỆN TÍCH ĐƯA VÀO RANH GIỚI CÁC LOẠI RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CÁT TIÊN

STT	Tiêu chí	Diện tích	Đối tượng rừng (sau điều chỉnh)	Đánh giá (phù hợp/ không phù hợp)	Ghi chú
I	Theo nội dung Văn bản số 8535/UBND-LN và các văn bản liên quan khác				
1	Diện tích có rừng tự nhiên	30,49	Sản xuất	Phù hợp	
2	Diện tích rừng trồng bằng vốn ngân sách nhà nước				
3	Diện tích cach tác SXNN manh mún, nhỏ lẻ (<01 ha)				
4	Diện tích có độ dốc lớn				
5	Diện tích đất rừng vi phạm đang được giải toả hoặc đang trong quá trình xử lý vi phạm				
6	Diện tích SXNN trong rừng đặc dụng				
II	**Diện tích khắc phục theo kết luận số 22/KL-TTr ngày 21/3/2023 của Chánh thanh tra tỉnh và các kết luận thanh tra khác**	**8,45**	**Sản xuất**	Phù hợp	
1	Diện tích quyết định 2016 đưa ra không phù hợp	6,57	Sản xuất	Phù hợp	
2	Diện tích giao đất theo dự án bảo vệ rừng và Phát triển nông thôn	1,88	Sản xuất	Phù hợp	
III	**Diện tích khác (ghi rõ nội dung)**				

PHỤ LỤC II

BIỂU TỔNG HỢP DIỆN TÍCH ĐƯA RA NGOÀI RANH GIỚI CÁC LOẠI RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CÁT TIÊN

STT	Tiêu chí	Diện tích	Đánh giá (phù hợp/ không phù hợp)	Ghi chú
I	**Theo nội dung Văn bản số 8535/UBND-LN và các văn bản liên quan khác**	**762,67**	**phù hợp**	
1	Diện tích canh tác SXNN ổn định từ trước năm 2019 không có tranh chấp	762,5	phù hợp	
2	Diện tích canh tác SXNN ổn định tử trước năm 2019 mà bản đồ kiểm kê đất đai năm 2019 chưa cập nhật đầy đủ so với thực tế			
3	Diện tích đã được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, rừng sang mục đích khác			
4	Diện tích đất đã canh tác thuộc đối tượng được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) theo quy định do yếu tố lịch sử trướcđây mà chưa được giải quyết			
5	Diện tích đã được cấp GCNQSDĐ hợp pháp			
6	Diện tích đất, rừng thuộc dự án cao tốc Tân Phủ - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương; phục vụ tái định cư, tái định canh và diện tích dự kiến xây dựng các công trình dự án phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương			
7	Diện tích đất công	0,17	phù hợp	
II	**Diện tích quy hoạch cho mục đích an ninh, quốc phòng**			
III	**Diện tích khắc phục theo kết luận số 22/KL-TTr ngày 21/3/2023 của Chánh thanh tra tỉnh và các kết luận thanh tra khác**	**4,04**	**phù hợp**	Diện tích quyết định 2016 đưa vào không phù hợp
IV	**Diện tích khác (ghi rõ nội dung)**			
Tổng cộng		**766,71**		

PHỤ LỤC III

BIỂU TỔNG HỢP DIỆN TÍCH ĐẤT CÓ RỪNG ĐƯA RA NGOÀI RANH GIỚI CÁC LOẠI RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CÁT TIÊN

STT	Dự án/Công trình	Hiện trạng					Quyết định phê duyệt chủ chương của cấp có thẩm quyền (nếu có)			Thời gian dự kiến thực hiện	Đánh giá(phù hợp/không phù hợp)	Ghi chú
		Tổng cộng	Có rừng				Số QĐ	Ngày	Cơ quan phê duyệt			
			Tổng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Không có rừng						
1	Dự án/công trình 1											
2	Dự án/công trình 2											
3	Dự án/công trình 3											
4	Dự án/công trình 4											
5	Dự án/công trình 5											
6	Diện tích A											
7	Diện tích B											